

PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 116/2007/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2007

NGHỊ ĐỊNH giáo dục quốc phòng - an ninh

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật quốc phòng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật an ninh quốc gia ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định:

1. Nội dung, thời gian, phương pháp giáo dục quốc phòng - an ninh cho học sinh, sinh viên Việt Nam trong các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề, cao đẳng, cao đẳng nghề và đại học (sau đây gọi là trung học phổ thông đến đại học), học viên các trường thuộc cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (sau đây gọi là các trường chính trị, hành chính, đoàn thể); bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho cán bộ đảng viên, công chức các cấp, các ngành và các đối tượng khác.

2. Cơ quan tư vấn, chỉ đạo; cán bộ quản lý; công tác bảo đảm; trách nhiệm của các Bộ, cơ quan và Ủy ban nhân dân

tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; chế độ, chính sách, khen thưởng và xử lý vi phạm đối với công tác giáo dục quốc phòng - an ninh, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh (sau đây gọi là giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh).

Điều 2. Vị trí, tính chất giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh

1. Giáo dục quốc phòng - an ninh là bộ phận của nền giáo dục quốc dân, một nội dung cơ bản trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; là môn học chính khóa trong chương trình giáo dục, đào tạo trung học phổ thông đến đại học và các trường chính trị, hành chính, đoàn thể.

2. Học tập, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh là quyền lợi và nghĩa vụ của cán bộ, công chức và của toàn dân. Kiến thức quốc phòng - an ninh tương ứng với chức danh cán bộ là một trong các tiêu chuẩn bắt buộc và là một trong những tiêu chí để xem xét, đề bạt, bổ nhiệm đối với người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong cơ quan, tổ chức các cấp, các ngành.

Điều 3. Mục tiêu, yêu cầu, nguyên lý giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh

1. Mục tiêu giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh

Nhằm góp phần đào tạo con người phát triển toàn diện, hiểu biết một số nội dung cơ bản về quốc phòng, an ninh; truyền thống đấu tranh chống ngoại xâm của dân tộc, trách nhiệm và nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc; nâng cao lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội; có ý thức cảnh giác trước âm mưu thù đoạn của các thế lực thù địch; có kiến thức cơ bản về đường lối quốc phòng, an ninh và công tác quản lý nhà nước về quốc phòng, an ninh; có kỹ năng quân sự, an ninh cần thiết để tham gia vào sự nghiệp xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

2. Yêu cầu giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh

Tiến hành đồng bộ bằng nhiều hình thức, nội dung phù hợp với từng đối tượng; xây dựng chương trình, giáo trình, kế hoạch giảng dạy thống nhất bảo đảm tính cơ bản, toàn diện, thiết thực và có hệ thống.

3. Nguyên lý giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh

Thực hiện đúng đường lối, quan điểm giáo dục của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có tính nhân dân, dân tộc, khoa học, hiện đại, lý thuyết đi đôi với thực hành; giáo dục trong nhà trường kết

hợp tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, trong các tổ chức đoàn thể và cộng đồng dân cư.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ ĐỐI TƯỢNG, CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC, BỘI DU ỞNG KIẾN THỨC QUỐC PHÒNG - AN NINH

Điều 4. Học sinh, sinh viên các trường trung học phổ thông đến đại học; học viên các học viện, trường chính trị, hành chính, đoàn thể các cấp và các lớp đào tạo tại chức do các Bộ, ngành, địa phương tổ chức

1. Học sinh, sinh viên các trường trung học phổ thông đến đại học

a) Nội dung giáo dục quốc phòng - an ninh

Truyền thống chống giặc ngoại xâm, tinh thần yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc; đường lối, quan điểm cơ bản của Đảng, Nhà nước về quốc phòng, an ninh; công tác quốc phòng, an ninh của Đảng và Nhà nước; các văn bản pháp luật về quốc phòng, an ninh; phổ cập những kiến thức cần thiết về lực lượng vũ trang nhân dân; nghệ thuật quân sự Việt Nam; phòng, chống chiến lược

“Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam; kiến thức cơ bản cần thiết về kỹ thuật, chiến thuật quân sự, phòng thủ dân sự.

b) Thời lượng môn học giáo dục quốc phòng - an ninh

- Trung học phổ thông: 105 tiết;
- Trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề, cao đẳng nghề: loại đào tạo từ 12 tháng đến 24 tháng: 45 tiết; loại đào tạo từ 24 tháng đến 36 tháng: 75 tiết; loại đào tạo 36 tháng: 120 tiết;
- Cao đẳng: 135 tiết;
- Đại học: 165 tiết.

c) Chương trình giáo dục quốc phòng - an ninh

Bộ Giáo dục và Đào tạo thống nhất với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và cơ quan liên quan xây dựng chương trình môn học giáo dục quốc phòng - an ninh cho các đối tượng nêu tại khoản 1 Điều này.

2. Học viên đào tạo trong các học viện, trường chính trị, hành chính, đoàn thể các cấp và các lớp đào tạo tại chức do các Bộ, ngành, địa phương tổ chức.

a) Nội dung giáo dục quốc phòng - an ninh

Đường lối, quan điểm của Đảng, Nhà nước về quốc phòng, an ninh; quan điểm, nhiệm vụ giáo dục quốc phòng - an ninh; quản lý nhà nước về quốc phòng, an ninh; các văn bản pháp luật về quốc phòng, an ninh; sự hình thành, phát triển nghệ thuật quân sự Việt Nam; chiến lược quốc phòng - an ninh của một số nước liên quan đến quốc phòng, an ninh Việt Nam; phòng chống chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam; công tác quốc phòng, an ninh ở các Bộ, ngành và địa phương.

b) Thời lượng giáo dục quốc phòng - an ninh

- Đào tạo cao cấp lý luận chính trị hệ tập trung và hệ đào tạo tại chức tại Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh và các học viện chính trị, hành chính khác: 45 tiết;

- Đào tạo trung cấp lý luận chính trị trong các trường chính trị cấp tỉnh và các trường đào tạo cán bộ quản lý của các Bộ, ngành, đoàn thể: 45 tiết;

- Đào tạo cử nhân chính trị, hành chính văn bằng 2: 60 tiết;

- Đào tạo trung cấp chuyên nghiệp

ngành hành chính; đào tạo cử nhân chính trị, hành chính văn bằng 1: giáo dục quốc phòng - an ninh theo chương trình tương ứng với trình độ đào tạo.

c) Chương trình giáo dục quốc phòng - an ninh

Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh thống nhất với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ, Ban Tuyên giáo Trung ương và cơ quan liên quan quy định chương trình giáo dục quốc phòng an ninh cho các đối tượng nêu tại khoản 2 Điều này.

Điều 5. Cán bộ, đảng viên, công chức và các đối tượng khác

1. Cán bộ, đảng viên, công chức

a) Đối tượng bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh

- Đối tượng 1: người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng, Văn phòng Quốc hội, Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước, cơ quan Trung ương của các đoàn thể chính trị - xã hội (sau đây gọi là các Bộ, Ban, ngành Trung ương) và các Đại học quốc gia. Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu các tổng

09667562

cục thuộc Bộ, Ban, ngành Trung ương. Bí thư, Phó Bí thư, Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy thành phố trực thuộc Trung ương; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi là cấp tỉnh). Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đứng đầu và cấp Phó của người đứng đầu các tập đoàn kinh tế, các tổng công ty thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Đại biểu Quốc hội không giữ các chức vụ nêu trên bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh tại Học viện Quốc phòng.

Ban Tổ chức Trung ương, Bộ Nội vụ thống nhất với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quyết định triệu tập học viên. Bộ Quốc phòng chỉ đạo Học viện Quốc phòng xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh.

- Đối tượng 2: người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các cục, vụ, viện, các tổ chức sự nghiệp và chức danh tương đương thuộc các Bộ, Ban, ngành Trung ương. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu các tập đoàn kinh tế, các tổng công ty thành lập theo quyết định của các Bộ, ngành Trung ương. Hiệu trưởng, Phó Hiệu

trưởng các trường đại học, cao đẳng và các chức danh tương đương có trụ sở trên địa bàn quân khu. Bí thư, Phó Bí thư, Thường vụ Huyện ủy, Quận ủy, Thị ủy, Thành ủy thành phố thuộc tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, quận (sau đây gọi là cấp huyện). Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu các Sở, Ban, ngành và chức danh tương đương ở cấp tỉnh. Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh không giữ các chức vụ nêu trên bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh tại trường quân sự quân khu.

Thường trực Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; người đứng đầu cơ quan Trung ương có trụ sở trên địa bàn quân khu quyết định triệu tập cán bộ thuộc quyền theo chỉ tiêu của quân khu. Căn cứ số lượng cán bộ thuộc đối tượng 2, Tư lệnh quân khu quyết định kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh tại trường quân sự quân khu và trường quân sự cấp tỉnh.

- Đối tượng 3: Trưởng, Phó phòng và chức danh tương đương của các Sở, Ban, ngành của cấp tỉnh và của các cục, vụ, viện, các tổ chức sự nghiệp, Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề thuộc các Bộ, Ban, ngành Trung ương có trụ sở trên

địa bàn cấp tỉnh. Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường trung học phổ thông; Trưởng, Phó phòng, ban, ngành cấp huyện. Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện không giữ các chức vụ nêu trên. Bí thư, Phó Bí thư, Thường vụ Đảng ủy, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là cấp xã). Giám đốc, Phó Giám đốc các doanh nghiệp có trụ sở trên địa bàn cấp tỉnh bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh tại trường quân sự cấp tỉnh.

Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ thống nhất với Bộ Chỉ huy quân sự và Công an cấp tỉnh quyết định triệu tập học viên thuộc quyền. Thường trực Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, người đứng đầu cơ quan Trung ương có trụ sở trên địa bàn cấp tỉnh quyết định triệu tập học viên thuộc quyền. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chỉ tiêu học viên, căn cứ số lượng cán bộ thuộc đối tượng 3 quyết định kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh tại trường quân sự cấp tỉnh và tại trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện.

- Đối tượng 4: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường trung học cơ sở, trường tiểu học, trường mầm non và

chức danh tương đương của người đứng đầu cơ quan khác có trụ sở trên địa bàn cấp huyện. Cán bộ chuyên trách, chuyên môn cấp xã không giữ các chức vụ thuộc đối tượng 3. Bí thư, Phó Bí thư chi bộ, Chủ nhiệm hợp tác xã; Trưởng thôn, bản, ấp, buôn, sóc, khóm, tổ dân phố, cụm dân cư, khu phố (sau đây gọi chung là cấp thôn). Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã không giữ các chức vụ nêu trên bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh tại trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện.

Thường trực Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, người đứng đầu cơ quan khác có trụ sở trên địa bàn cấp huyện quyết định triệu tập học viên thuộc quyền. Căn cứ số lượng cán bộ thuộc đối tượng 4, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh tại trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện hoặc tại cấp xã.

- Đối tượng 5: Trưởng các đoàn thể ở cấp thôn và đảng viên không thuộc đối tượng 1, 2, 3, 4. Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và chức danh tương đương của người đứng đầu cơ quan khác có trụ sở trên địa bàn cấp xã triệu tập đối tượng thuộc quyền. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, người đứng đầu

cơ quan khác có trụ sở trên địa bàn cấp xã quyết định kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh tại cấp xã hoặc cơ quan.

b) Chương trình bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh

Bộ Quốc phòng, Bộ Công an thống nhất với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ, Ban Tuyên giáo Trung ương và cơ quan liên quan quy định chương trình bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng nêu tại khoản 1 Điều này.

c) Thẩm quyền cấp chứng chỉ, chứng nhận và quản lý các đối tượng đã hoàn thành bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh

- Giám đốc Học viện Quốc phòng cấp chứng chỉ cho đối tượng 1; Hiệu trưởng trường quân sự quân khu cấp chứng chỉ cho đối tượng 2; Hiệu trưởng trường quân sự tỉnh cấp chứng chỉ cho đối tượng 3; Giám đốc trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện cấp chứng chỉ cho đối tượng 4.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, người đứng đầu cơ quan khác có trụ sở trên địa bàn cấp xã cấp chứng nhận cho đối tượng 5.

- Bí thư đảng ủy cơ sở, người đứng đầu các cơ quan quản lý các đối tượng nêu tại khoản 1 Điều này đã hoàn thành

bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh.

2. Các đối tượng khác

a) Cán bộ, công chức không thuộc các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này; người lao động trong các cơ quan, tổ chức các cấp và trong các tổ chức kinh tế; học sinh trung học cơ sở; người có trình độ, sức khỏe tự nguyện được giáo dục hướng nghiệp quốc phòng, an ninh thông qua hình thức câu lạc bộ thể thao hướng nghiệp quốc phòng và kỹ thuật quân sự, câu lạc bộ thể thao hướng nghiệp an ninh; thanh niên trong độ tuổi thực hiện Luật nghĩa vụ quân sự nhưng không học trong các trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, không tham gia lực lượng dân quân tự vệ; các đối tượng còn lại.

b) Chương trình giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh

Bộ Quốc phòng thống nhất với Bộ Công an, Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan liên quan quy định thẩm quyền triệu tập, cấp chứng nhận, tổ chức thực hiện và quy định chương trình giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng nêu tại khoản này.

Điều 6. Miễn, hoãn, giảm môn giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh

1. Đối tượng được miễn giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh

a) Cán bộ, công chức các cấp, trừ các chức danh quy định tại điểm a khoản 1 Điều 5 Nghị định này đã học môn giáo dục quốc phòng - an ninh trong chương trình đào tạo tại các học viện, trường chính trị, hành chính trực thuộc Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh hoặc đã có chứng chỉ giáo dục quốc phòng - an ninh, trình độ đào tạo đại học trở lên được miễn bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh theo chương trình tương ứng với cấp đào tạo. Khi được bổ nhiệm chức vụ cao hơn, phải tiếp tục bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh theo chương trình tương ứng với chức vụ mới;

b) Học viên, sinh viên đào tạo đại học văn bằng 2 (trừ học viên đào tạo cử nhân chính trị văn bằng 2) đã có chứng chỉ giáo dục quốc phòng - an ninh do cơ sở đào tạo đại học cấp hoặc có chứng chỉ, giấy chứng nhận hoàn thành khóa bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh do Học viện Quốc phòng hoặc trường quân sự khu cấp.

2. Đối tượng được hoãn giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh

a) Học viên, sinh viên, học sinh Việt Nam đang học tập ở nước ngoài hoặc

đang học tập tại các trường của nước ngoài, trường liên doanh, liên kết với nước ngoài tại Việt Nam;

b) Các đối tượng theo quy định tại Điều 4 và khoản 1 Điều 5 Nghị định này đang học môn giáo dục quốc phòng - an ninh bị ốm đau, tai nạn phải nằm điều trị tại các bệnh viện cấp huyện trở lên hoặc do thiên tai, hỏa hoạn phải nghỉ học, có xác nhận của chính quyền xã trở lên;

c) Học viên, sinh viên, học sinh là phụ nữ đang mang thai hoặc có con nhỏ được tạm hoãn các nội dung thực hành kỹ năng quân sự.

3. Đối tượng được giảm giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh

a) Người có dị tật làm hạn chế sự vận động, có giấy chứng nhận của bệnh viện cấp huyện và tương đương trở lên; bộ đội, công an chuyển ngành, phục viên được giảm các nội dung thực hành kỹ năng quân sự;

b) Đảng viên là cán bộ, công chức nghỉ hưu đã có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh; sĩ quan quân đội nhân dân, công an nhân dân đã qua đào tạo dài hạn trong các trường sĩ quan, học viện của quân đội, công an khi chuyển ngành hoặc nghỉ hưu được giảm những nội dung đã học.

Chương III
CƠ QUAN TƯ VẤN, CHỈ ĐẠO, CÁN
BỘ QUẢN LÝ CÔNG TÁC GIÁO
DỤC, BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC
QUỐC PHÒNG - AN NINH

Điều 7. Cơ quan tư vấn, chỉ đạo công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh

1. Thành lập Hội đồng Giáo dục quốc phòng - an ninh Trung ương, quân khu, cấp tỉnh, cấp huyện và công tác bồi dưỡng, giáo dục quốc phòng - an ninh cấp xã.

a) Hội đồng Giáo dục quốc phòng - an ninh Trung ương bao gồm: Chủ tịch là Phó Thủ tướng Chính phủ, Phó Chủ tịch là Bộ trưởng các Bộ: Quốc phòng, Công an, Giáo dục và Đào tạo; Ủy viên là cấp Thứ trưởng hoặc tương đương thuộc các Bộ, Ban, ngành liên quan;

b) Hội đồng Giáo dục quốc phòng - an ninh quân khu bao gồm: Chủ tịch là Tư lệnh quân khu, Phó Chủ tịch là thành viên Bộ Tư lệnh quân khu và lãnh đạo Tổng cục xây dựng lực lượng thuộc Bộ Công an, các Ủy viên là Chủ tịch Hội đồng Giáo dục quốc phòng - an ninh cấp tỉnh và một số lãnh đạo cơ quan quân

khu, trường quân sự quân khu, trường đại học trên địa bàn quân khu;

c) Hội đồng Giáo dục quốc phòng - an ninh cấp tỉnh và cấp huyện

- Cấp tỉnh: Chủ tịch là Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân; Phó Chủ tịch là Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự, Giám đốc Công an, Giám đốc sở Giáo dục và Đào tạo; Ủy viên Hội đồng là người đứng đầu một số Sở, Ban, ngành liên quan ở cấp tỉnh;

- Cấp huyện: Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân; Phó Chủ tịch là Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự, Trưởng Công an, Trưởng Ban Tuyên giáo hoặc Trưởng phòng Giáo dục; Ủy viên Hội đồng là người đứng đầu một số Ban, ngành liên quan ở cấp huyện;

d) Hội đồng nghĩa vụ quân sự cấp xã có trách nhiệm thực hiện công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh.

2. Hội đồng Giáo dục quốc phòng - an ninh các cấp có cơ quan thường trực giúp việc đặt tại Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh quân khu, Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh, Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện theo thứ tự nêu tại điểm a, b, c khoản 1 Điều này.

Hội đồng Giáo dục quốc phòng - an ninh các cấp làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập, quy định chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng Giáo dục quốc phòng - an ninh Trung ương và Hội đồng Giáo dục quốc phòng - an ninh quân khu. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập, quy định chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng Giáo dục quốc phòng - an ninh cấp tỉnh và cấp huyện.

Điều 8. Cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên giáo dục quốc phòng - an ninh

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội được cử cán bộ chuyên trách giáo dục quốc phòng - an ninh. Các Bộ, ban, ngành, cơ quan, tổ chức và Ủy ban nhân dân các cấp căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, tình hình thực tiễn của cơ quan, địa phương để bố trí cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm giúp lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh.

2. Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, các học viện, trường chính trị, hành chính trực thuộc Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, các đoàn thể ở Trung ương, trường chính trị cấp tỉnh và các trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện

bố trí cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm làm nhiệm vụ quản lý, giảng dạy môn học giáo dục quốc phòng - an ninh, kết hợp liên kết với các học viện, trường quân đội, công an thực hiện chế độ thỉnh giảng.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo bố trí cán bộ chuyên trách; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội bố trí cán bộ kiêm nhiệm; một số tinh trọng điểm được tăng cường 01 sĩ quan quân đội biệt phái giúp Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý và tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh.

4. Các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề công lập biên chế giáo viên chuyên trách hoặc kiêm nhiệm giáo dục quốc phòng - an ninh, tổ chức tổ bộ môn giáo dục quốc phòng - an ninh hoặc tổ bộ môn ghép. Các trường ngoài công lập và các trung tâm giáo dục thường xuyên bố trí giáo viên kiêm nhiệm giảng dạy môn học giáo dục quốc phòng - an ninh.

5. Tổ chức, sắp xếp biên chế cán bộ quản lý các Trung tâm giáo dục quốc phòng - an ninh sinh viên thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh thuộc Bộ Quốc phòng. Cán bộ quản lý,

giảng viên môn giáo dục quốc phòng - an ninh của các trung tâm giáo dục quốc phòng - an ninh và các trường đại học trước mắt do sĩ quan quân đội làm nòng cốt, kết hợp với giảng viên trong biên chế của ngành giáo dục và đào tạo đảm nhiệm.

Chương IV

CÔNG TÁC BẢO ĐẢM, TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BỘ, CƠ QUAN VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

Điều 9. Bảo đảm ngân sách giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh

1. Ngân sách trung ương bảo đảm cho thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng - an ninh của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan liên quan ở Trung ương.

2. Ngân sách địa phương bảo đảm cho thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng - an ninh của các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc địa phương.

Điều 10. Bảo đảm chi giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh

1. Nội dung chi thường xuyên

a) Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật; xây dựng chương trình, giáo trình, giáo khoa, tài liệu, thẩm định, nghiệm thu, phê duyệt, in ấn, phát hành;

b) Thực hiện chương trình giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh trong các cơ sở giáo dục và đào tạo; tuyên truyền, giáo dục quốc phòng - an ninh trên các phương tiện thông tin đại chúng;

c) Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên, xây dựng các mô hình điểm; bảo đảm chế độ quyền lợi của giảng viên, giáo viên, cán bộ quản lý; nghiên cứu khoa học, học tập ở nước ngoài;

d) Mua sắm, sửa chữa, bảo dưỡng trang thiết bị, vũ khí huấn luyện, phòng học chuyên dùng, phương tiện phục vụ hoạt động của Hội đồng Giáo dục quốc phòng - an ninh, các trung tâm giáo dục quốc phòng - an ninh và các nhà trường làm nhiệm vụ giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh;

đ) Hoạt động của Hội đồng Giáo dục quốc phòng - an ninh và cơ quan thường trực các cấp; thanh tra, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, khen thưởng.

2. Nội dung chi phát triển sự nghiệp giáo dục quốc phòng - an ninh

a) Quy hoạch, xây dựng, nâng cấp, các trung tâm giáo dục quốc phòng - an ninh; các trường quân sự quân khu, trường quân sự tinh thực hiện nhiệm vụ giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh;

b) Quy hoạch, xây dựng, nâng cấp các câu lạc bộ thể thao hướng nghiệp quốc phòng và kỹ thuật quân sự, câu lạc bộ thể thao hướng nghiệp an ninh;

c) Các công trình, chương trình khác phục vụ trực tiếp cho nhiệm vụ giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh.

Điều 11. Bảo đảm cơ sở, vật chất giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh

1. Bộ Quốc phòng bảo đảm vũ khí, trang bị kỹ thuật, mô hình học cụ quân dụng chuyên dùng phục vụ dạy và học nội dung giáo dục quốc phòng cho các cơ sở đào tạo trong cả nước; bảo đảm giáo trình, tài liệu bồi dưỡng kiến thức quốc phòng; phương tiện, vật chất, thiết bị làm việc, tài liệu nghiên cứu cho cán bộ, giáo viên, giảng viên giáo dục quốc phòng ở các cơ quan chuyên môn nghiệp vụ, các cơ sở giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh thuộc Bộ Quốc phòng.

2. Bộ Công an bảo đảm trang bị kỹ thuật, mô hình học cụ chuyên dùng, giáo trình, tài liệu phục vụ dạy và học nội dung giáo dục an ninh cho các cơ sở đào tạo trong cả nước; bảo đảm giáo trình, tài liệu nghiên cứu, phương tiện, vật chất, thiết bị làm việc cho cán bộ, giáo viên, giảng viên giáo dục an ninh ở các cơ quan chuyên môn nghiệp vụ thuộc Bộ Công an.

3. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bảo đảm phương tiện, vật chất, thiết bị làm việc, tài liệu nghiên cứu cho cơ quan chuyên môn nghiệp vụ giáo dục quốc phòng - an ninh và cán bộ, giảng viên giáo dục quốc phòng - an ninh ở các cơ sở giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh thuộc quyền.

4. Hệ thống trung tâm giáo dục quốc phòng - an ninh được quy hoạch phù hợp với mạng lưới hệ thống đại học quốc gia, trường đại học, cao đẳng, trường quân sự quân khu, quân đoàn, trường quân sự tinh và một số học viện, nhà trường khác của quân đội làm nhiệm vụ giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh.

Thủ tướng Chính phủ quyết định quy hoạch hệ thống trung tâm giáo dục quốc phòng - an ninh trên phạm vi cả nước.

Điều 12. Bảo đảm đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, giảng viên giáo dục quốc phòng - an ninh

1. Giáo viên, giảng viên được đào tạo trình độ chuẩn theo quy định tại mục c, đ, e khoản 1 Điều 77 Luật giáo dục năm 2005.

2. Phương thức đào tạo: đào tạo chương trình cơ bản, dài hạn; đào tạo văn bằng 2 giáo viên, giảng viên giáo dục quốc phòng - an ninh cho giáo viên, giảng viên và sinh viên đã tốt nghiệp đại học sư phạm; đào tạo chương trình ngắn hạn kết hợp bồi dưỡng, tập huấn hàng năm đối với giáo viên đã tốt nghiệp đại học đang kiêm nhiệm dạy môn giáo dục quốc phòng - an ninh.

3. Cơ sở đào tạo giáo viên, giảng viên:

a) Các trường đại học sư phạm chủ trì, liên kết với các trường quân đội đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn giáo viên giáo dục quốc phòng - an ninh cho các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề;

b) Học viện Chính trị - Quân sự, Học viện Lục quân, Học viện An ninh nhân dân, Học viện Cảnh sát nhân dân, Trường Đại học An ninh nhân dân, Trường Đại học Cảnh sát nhân dân, Trường Sĩ quan Lục quân 1, Trường Sĩ

quân Lục quân 2, liên kết với các trường đại học, cao đẳng, đào tạo, bồi dưỡng và tập huấn giảng viên, giáo viên giáo dục quốc phòng - an ninh cho các trường đại học, cao đẳng, các trung tâm giáo dục quốc phòng - an ninh theo đề án liên kết đào tạo giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Quốc phòng và Bộ Công an. Học viện Quốc phòng, Học viện Chính trị - Quân sự, Học viện Lục quân, Học viện An ninh nhân dân, Học viện Cảnh sát nhân dân bồi dưỡng, tập huấn cho giảng viên giảng dạy kiến thức quốc phòng an ninh trong các học viện, trường quân đội, công an.

Điều 13. Bảo đảm chế độ, quyền lợi của cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên

1. Cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên giáo dục quốc phòng - an ninh quy định tại Điều 8 Nghị định này được hưởng chế độ, quyền lợi theo quy định hiện hành của Nhà nước đối với cán bộ, giảng viên, giáo viên nói chung. Ngoài ra được hưởng chế độ ưu đãi theo tính chất đặc thù của môn học, cụ thể:

a) Giảng viên, giáo viên chuyên trách hoặc kiêm nhiệm trong các cơ sở giáo dục và đào tạo (kể cả giáo viên là sĩ quan quân đội biệt phái) được hưởng 1% mức lương tối thiểu cho 1 tiết giảng;

09637562

b) Giảng viên, giáo viên chuyên trách trong các cơ sở giáo dục và đào tạo hàng năm được cấp trang phục; số lượng, kiểu dáng trang phục do Bộ Giáo dục và Đào tạo thống nhất với các cơ quan liên quan quy định.

2. Các quyền lợi khác của cán bộ, giảng viên là sĩ quan quân đội biệt phái

a) Sĩ quan biệt phái làm nhiệm vụ giảng dạy ở các trường đại học, cao đẳng, trung tâm giáo dục quốc phòng - an ninh được hưởng lương dạy thêm giờ như đối với giáo viên đại học khác theo quy định hiện hành về chế độ trả lương dạy thêm giờ và phụ cấp dạy lớp ghép của ngành giáo dục và đào tạo;

b) Các trường học, đơn vị sử dụng sĩ quan biệt phái có trách nhiệm bảo đảm điều kiện, phương tiện làm việc, nhà công vụ, công tác phí, chế độ phúc lợi cho cán bộ, giáo viên là sĩ quan biệt phái như cán bộ, giáo viên cùng cấp;

c) Được tuyển chọn đi học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ; được cung cấp thông tin; được tham gia các hoạt động giáo dục - đào tạo; được xét khen thưởng và xử lý kỷ luật như cán bộ công chức của nhà trường, đơn vị sử dụng sĩ quan biệt phái.

3. Giảng viên, giáo viên kiêm nhiệm công tác khác

a) Giảng viên, giáo viên ở các trường đại học, các trung tâm giáo dục quốc phòng - an ninh kiêm quản lý sinh viên được giảm định mức giờ giảng;

b) Giảng viên, giáo viên được giao kiêm nhiệm cán bộ quản lý, công tác đảng, công tác chính trị - xã hội, công tác quốc phòng - an ninh địa phương thì thời gian tham gia được quy đổi giờ chuẩn để giảm định mức giờ giảng;

c) Giảng viên, giáo viên (trừ giáo viên là sĩ quan biệt phái) còn trong độ tuổi phải luyện tập quân sự theo quy định của pháp luật, thời gian huấn luyện quân sự sẽ được quy đổi giờ chuẩn để trừ định mức giờ giảng. Giảng viên, giáo viên giáo dục quốc phòng - an ninh tham gia huấn luyện cho lực lượng tự vệ, bảo vệ của nhà trường không được trừ vào định mức giờ giảng, chỉ được giảm các hoạt động chung của nhà trường hoặc được hưởng theo chế độ bồi dưỡng;

d) Giảng viên, giáo viên trực tiếp tham gia phòng, chống thiên tai theo yêu cầu của nhà trường và địa phương, căn cứ tình hình cụ thể để xem xét giảm định mức giờ giảng.

4. Định mức giờ chuẩn giảng dạy của giảng viên, giáo viên giáo dục quốc phòng - an ninh được quy định thống nhất

như giảng viên, giáo viên các Bộ môn khác, không phân biệt loại hình trường, vùng, miền, ngành, nghề đào tạo. Giảng viên, giáo viên giáo dục quốc phòng - an ninh có trách nhiệm tự học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Trường hợp nhà trường hoặc cấp có thẩm quyền phân công tham gia tập huấn, hội thi, hội thao, thời gian tập trung chính thức được quy đổi sang giờ chuẩn để trừ định mức giờ giảng. Hệ số quy đổi giờ chuẩn và giảm định mức giờ giảng do Bộ Giáo dục và Đào tạo thống nhất với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quy định.

5. Cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên giáo dục quốc phòng - an ninh trong khi thực hiện nhiệm vụ giảng dạy môn học giáo dục quốc phòng - an ninh nếu bị thương, tai nạn thì được hưởng chế độ chính sách theo quy định hiện hành.

Điều 14. Trách nhiệm của các Bộ, cơ quan và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

1. Bộ Quốc phòng

a) Chủ trì thống nhất với Bộ Công an, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan trình Chính phủ ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh; trình Thủ

tướng Chính phủ quyết định thành lập Hội đồng và cơ quan thường trực Hội đồng Giáo dục quốc phòng - an ninh theo quy định tại Điều 7 Nghị định này;

b) Chủ trì thống nhất với Bộ Công an, phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ban Tổ chức Trung ương, Ban Tuyên giáo Trung ương xây dựng chương trình bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng nêu tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này. Thống nhất với Bộ Công an, Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn, thẩm định, nghiệm thu chương trình, giáo trình, tài liệu giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh dùng chung cho các cơ sở giáo dục và đào tạo phù hợp với từng đối tượng. Phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương thống nhất với Bộ Nội vụ hướng dẫn tiêu chí về kiến thức quốc phòng - an ninh bắt buộc đối với đối tượng là cán bộ, công chức;

c) Chỉ đạo các học viện, nhà trường quân đội phối hợp, liên kết với các trường đại học thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên giáo dục quốc phòng cho các trường từ trung học phổ thông đến đại học quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định này;

d) Hàng năm, thống nhất với Ban Tổ chức Trung ương, Bộ Nội vụ, Bộ Công

an về số lượng cán bộ đối tượng 1 cần được bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh để chỉ đạo Học viện Quốc phòng xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện. Chỉ đạo các học viện của quân đội chuẩn bị giảng viên giúp Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh và các học viện chính trị, hành chính khác giảng dạy các chuyên đề về quốc phòng trong chương trình môn học quốc phòng - an ninh cho đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định này;

đ) Chỉ đạo Bộ Tư lệnh các quân khu thống nhất với Ủy ban nhân dân các tỉnh, cơ quan Trung ương, các tổ chức kinh tế có trụ sở trên địa bàn quân khu về kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng - an ninh trên địa bàn quân khu theo quy định của Nghị định này;

e) Hàng năm, thống nhất với Ban Tổ chức Trung ương, Bộ Nội vụ, Bộ Công an về số lượng, thành phần thuộc đối tượng 2 quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này để thông báo cho Tư lệnh các quân khu tổ chức thực hiện;

g) Chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, các Bộ và cơ quan liên quan theo thẩm quyền quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định thành lập, quy định chức năng, nhiệm

vụ, quyền hạn, tổ chức biên chế và đầu tư xây dựng các trung tâm giáo dục quốc phòng - an ninh, các câu lạc bộ thể thao hướng nghiệp quốc phòng và kỹ thuật quân sự thuộc Bộ Quốc phòng quản lý. Chỉ đạo các trung tâm giáo dục quốc phòng - an ninh thuộc quyền hoạt động theo đúng Luật giáo dục hiện hành. Quyết định về tổ chức, biên chế, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan thường trực Hội đồng giáo dục quốc phòng các cấp và cán bộ chuyên trách giáo dục quốc phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định này. Xây dựng đề án cung cấp các trung tâm giáo dục quốc phòng - an ninh, trường quân sự quân khu, quân đoàn, trường quân sự tỉnh và một số học viện, nhà trường của quân đội thực hiện nhiệm vụ giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh, trình Thủ tướng Chính phủ;

h) Chủ trì, thống nhất với Bộ Công an, phối hợp với các Bộ và cơ quan liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh ở các cơ quan, tổ chức và địa phương. Định kỳ hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Bộ Công an

a) Phối hợp, thống nhất với Bộ Quốc

phòng thực hiện các nội dung quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g, h khoản 1 Điều này;

b) Chỉ đạo các học viện, nhà trường và đơn vị thuộc quyền chuẩn bị giáo viên, giảng viên phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương, các cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo, các cơ sở giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh thực hiện giảng dạy nội dung giáo dục an ninh, bồi dưỡng kiến thức an ninh cho các đối tượng quy định tại Nghị định này;

c) Chỉ đạo các học viện, nhà trường của công an, phối hợp với các học viện, trường sĩ quan của quân đội, các trường đại học, cao đẳng và các trung tâm giáo dục quốc phòng - an ninh thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn giáo viên, giảng viên giáo dục quốc phòng - an ninh theo đề án liên kết đào tạo quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định này.

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Quản lý, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng - an ninh ở các cơ sở giáo dục và đào tạo trong hệ thống giáo dục quốc dân;

b) Chủ trì, thống nhất với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và các cơ quan liên quan xây dựng chương trình, biên soạn

và phát hành giáo trình, giáo khoa giáo dục quốc phòng - an ninh cho các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định này (trừ trung cấp nghề, cao đẳng nghề). Quy định nội dung, quy chế kiểm tra, phương pháp tính điểm, ghi điểm học bạ môn học giáo dục quốc phòng - an ninh cho các cấp học và trình độ đào tạo trong hệ thống giáo dục quốc dân; phát hành, quản lý, hướng dẫn sử dụng và cấp chứng chỉ môn học giáo dục quốc phòng - an ninh cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng;

c) Phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và cơ quan liên quan quy định chức danh, biên chế và chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên giáo dục quốc phòng - an ninh tại cơ quan Bộ, các Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

d) Phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quy định biên chế, chức danh và trực tiếp quản lý đội ngũ sỹ quan biệt phái làm công tác quản lý, giảng dạy môn giáo dục quốc phòng - an ninh tại các cơ sở giáo dục thuộc quyền;

đ) Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, các Bộ và cơ quan liên quan lập quy hoạch hệ thống trung

tâm giáo dục quốc phòng - an ninh sinh viên thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định. Theo thẩm quyền quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, kiện toàn tổ chức, biên chế và đầu tư xây dựng các trung tâm giáo dục quốc phòng - an ninh sinh viên thuộc trường đại học, cao đẳng trong phạm vi cả nước;

e) Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, các Bộ và cơ quan liên quan quy định chương trình khung và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên giáo dục quốc phòng - an ninh cho các trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định này.

4. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng - an ninh trong các trường trung cấp nghề, cao đẳng nghề;

b) Chủ trì, thống nhất với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên xây dựng chương trình, phát hành giáo trình, giáo khoa giáo dục quốc phòng - an ninh cho học sinh, sinh viên các trường trung cấp nghề, cao đẳng nghề. Quy định nội dung, quy chế,

phương pháp tính điểm, ghi điểm học bạ môn học giáo dục quốc phòng - an ninh; phát hành, quản lý, hướng dẫn sử dụng và cấp chứng chỉ môn học giáo dục quốc phòng - an ninh cho sinh viên các trường cao đẳng nghề;

c) Hàng năm, phối hợp với Bộ Quốc phòng và Bộ Công an, Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên giáo dục quốc phòng - an ninh trong các trường trung cấp nghề, cao đẳng nghề.

5. Bộ Văn hóa - Thông tin

a) Chủ trì và phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và các cơ quan liên quan, chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng, hàng năm xây dựng chương trình, nội dung, phương pháp tuyên truyền, giáo dục quốc phòng - an ninh trên các phương tiện thông tin đại chúng;

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, hàng năm tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nội dung, phương pháp tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho cán bộ quản lý, phóng viên, biên tập viên của các cơ quan thông tin đại chúng Trung ương và địa phương; hướng dẫn, chỉ đạo các địa phương xây dựng kế hoạch và thực hiện

kế hoạch thông tin, tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh qua các loại hình văn hóa, văn nghệ, văn học, nghệ thuật phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trên từng vùng, miền.

6. Bộ Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan hướng dẫn về tổ chức, biên chế đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên giáo dục quốc phòng - an ninh tại các Bộ, ngành, địa phương và các cơ sở giáo dục và đào tạo;

b) Phối hợp với Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh xây dựng chương trình, biên soạn giáo trình, tài liệu giáo dục quốc phòng - an ninh cho các đối tượng thuộc Bộ quản lý. Chỉ đạo các trường thuộc quyền thực hiện chương trình, quy chế môn học Giáo dục quốc phòng - an ninh trong chương trình đào tạo chính khóa;

c) Phối hợp với Bộ Quốc phòng thực hiện các nội dung quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g, h khoản 1 Điều này.

7. Bộ Tài chính

Phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan và địa phương trong công tác lập, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước

chi cho nhiệm vụ giáo dục quốc phòng - an ninh theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan.

8. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan trong việc lập kế hoạch đầu tư xây dựng các trung tâm giáo dục quốc phòng - an ninh; câu lạc bộ thể thao hướng nghiệp quốc phòng và kỹ thuật quân sự, câu lạc bộ thể thao hướng nghiệp an ninh; nâng cấp các trường quân sự quân khu, trường quân sự tỉnh, một số học viện, trường sĩ quan quân đội thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng - an ninh.

9. Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh

Chủ trì, thống nhất với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, phối hợp với Bộ Nội vụ và cơ quan liên quan quy định chương trình, biên soạn và phát hành giáo trình, tài liệu giáo dục quốc phòng - an ninh cho đối tượng nêu tại khoản 2 Điều 4 Nghị định này; hướng dẫn các học viện chính trị, hành chính trực thuộc, các trường chính trị tỉnh thực hiện chương trình, quy chế môn học giáo dục quốc phòng - an ninh.

10. Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam

Theo chức năng chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và các cơ quan liên quan xây dựng chương trình, kế hoạch thường xuyên, kế hoạch trọng điểm tuyên truyền sâu rộng trong toàn dân về quốc phòng, an ninh.

11. Ban Tôn giáo Chính phủ

Phối hợp với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban dân tộc chỉ đạo cơ quan quản lý tôn giáo cấp tỉnh phối hợp với các cơ quan chức năng của cấp tỉnh tuyên truyền, vận động các chức sắc, chức việc các tôn giáo tham gia bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định này.

12. Đề nghị các Ban của Đảng, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam phối hợp chỉ đạo công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho cán bộ, công chức, người lao động, đoàn viên, hội viên thuộc quyền và giáo dục toàn dân ở cộng đồng dân cư.

13. Các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức kinh tế thuộc mọi thành phần có trách nhiệm phối hợp với Hội đồng Giáo dục quốc phòng - an ninh cấp tỉnh, huyện thực hiện công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho cán bộ, người lao động thuộc quyền theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định này.

14. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng - an ninh, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng thuộc địa phương quản lý theo quy định tại Điều 5 Nghị định này;

b) Bố trí giáo viên chuyên trách giáo dục quốc phòng - an ninh trong các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, dạy nghề theo quy định tại Điều 8 Nghị định này;

c) Lập, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước chi cho nhiệm vụ giáo dục quốc phòng - an ninh theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan;

d) Triệu tập cán bộ thuộc quyền và cán bộ, công chức thuộc các cơ quan Trung ương, tổ chức kinh tế có trụ sở trên địa bàn tỉnh thuộc đối tượng 2 theo kế hoạch bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh của Tư lệnh quân khu;

đ) Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan quản lý trung tâm giáo dục quốc phòng - an ninh trong trường đại học thuộc tỉnh, củng cố nâng cấp trung tâm giáo dục quốc phòng - an ninh thuộc trường quân sự cấp tỉnh.

Chương V

KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 15. Khen thưởng

Tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác giáo dục quốc phòng - an ninh được khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

Điều 16. Xử lý vi phạm

Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm về công tác giáo dục quốc phòng - an ninh tùy theo mức độ, tính chất vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử lý hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Hiệu lực của Nghị định

Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Nghị định số 15/2001/NĐ-CP ngày 01 tháng 5 năm 2001 của Chính phủ về giáo dục quốc phòng.

Điều 18. Trách nhiệm hướng dẫn, thi hành Nghị định

1. Bộ Quốc phòng chủ trì thống nhất với Bộ Công an, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ ban hành Thông tư liên Bộ hướng dẫn thực hiện Nghị định này.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tân Dũng